

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 15-9-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái

Ông Dương Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tú – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Đức T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04/6/1991 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố A, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi tạm trú: Căn hộ A, Tòa nhà C, Chung cư V, Tổ dân phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đức C và bà Trần Thị H (đều đã chết); Có vợ: chị Lê Thị T1 (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2023 đến nay – *Có mặt*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Đức L, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do – *Vắng mặt*

2. Chị Đào Thị T2, sinh năm 1992; Trú tại: 3 đường L, phường C, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên ngân hàng – *Vắng mặt*

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Tuấn A; Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 05/5/2023 Hoàng Đức T đi vào huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để làm việc. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đi bộ đến khu vực ngã tư xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh mua ma túy dạng đá của một người đàn ông lái xe ô tô tên T3 (T không biết rõ thông tin, địa chỉ cụ thể) với số tiền 600.000 đồng, sau đó T bắt xe buýt về thành phố H và đến căn hộ A, Tòa nhà C, chung cư V, thuộc khối phố L, phường T, thành phố H mà T thuê của chị Đào Thị T2 để ở. Tại đây, T lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng túy đá do T chuẩn bị từ trước rồi đổ một ít ma túy vừa mua được vào công thủy tinh, dùng bật lửa ga đốt để sử dụng, số ma túy còn lại T để trên bàn để tiếp tục sử dụng luôn. Khi Hoàng Đức T đang sử dụng chất ma túy thì Hoàng Đức L là em trai của T ở chung tại căn hộ A, Tòa nhà C, chung cư V nhìn thấy. T sử dụng xong ma túy thì đi lại giường nằm nghỉ một lúc rồi dậy tiếp tục sử dụng ma túy. Khi T đang nằm thì thấy L đi lại bàn sử dụng số ma túy mà T đang sử dụng để trên bàn. Vì là anh em nên T đồng ý cho L sử dụng ma túy mà không ngăn cản. Đến 17 giờ 40 phút ngày 05/5/2023, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố H phối hợp với Công an phường T, thành phố H tiến hành kiểm tra tại căn hộ A, Tòa nhà C, chung cư V, thuộc khối phố L, phường T, thành phố H phát hiện Hoàng Đức T và Hoàng Đức L đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ trên bàn uống nước trong căn hộ 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 chai nhựa trong suốt, 01 nắp chai nhựa hình tròn màu trắng đục hai lỗ có gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 công thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M1); 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 03cm x 04cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M2). Hoàng Đức T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong công thủy tinh và chất tinh thể trong túi ni lông trong suốt là ma túy dạng đá T mang ra để cùng với Hoàng Đức L sử dụng, bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đá là của T chuẩn bị từ trước. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản và thu giữ vật chứng có liên quan.

Tại Bản Kết luận giám định số 469/KL-KTHS ngày 12/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng: 0,1526 gam. Chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng: 0,6193 gam.

Tại các Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 06/5/2023 của Trung tâm chữa bệnh giáo dục - Lao động xã hội tỉnh H kết luận: Hoàng Đức T và Hoàng Đức L dương tính với các ma túy Methamphetamine (MET), thuốc lắc (MDMA).

Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận nêu trên của Phòng K Công an tỉnh H và Trung tâm chữa bệnh giáo dục - Lao động xã hội tỉnh H.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-TPHT ngày 14/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Hoàng Đức Thắng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền

công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Đức T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 05/5/2023; Hình phạt bổ sung: Không; Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 05/5/2023 tại căn hộ A, Tòa nhà C, chung cư V, thuộc khối phố L, phường T, thành phố H, Hoàng Đức T có hành vi tổ chức cho Hoàng Đức L sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 0,7078 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt, 01 nắp chai nhựa hình tròn màu trắng, đục hai lỗ có gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 công thủy tinh; 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Hoa

Việt; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 03cm x 04cm là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị, theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[7] Theo lời khai của bị cáo nguồn gốc số ma túy trên mua một người đàn ông tên T3, làm nghề lái xe ôm ở xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, T không biết rõ thông tin, địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên không có cơ sở để điều tra xử lý. Đối với Hoàng Đức L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đồng là có căn cứ. Đối với chị Đào Thị T2 không biết và cũng không cho phép bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại căn hộ nên không xử lý đối với chị Đào Thị T2.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố Hoàng Đức T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Hoàng Đức T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 05/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,7078 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt, 01 nắp chai nhựa hình tròn màu trắng đục hai lỗ có gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 cọng thủy tinh; 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Hoa Việt; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 03cm x 04cm.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hoàng Đức T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam; Bị cáo;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Lưu: HS, VP.

Lê Thanh Huyền